



MARKET INSIGHTS REPORTS

10.10.2024

LẦN THỨ 6 TIỆM CẬN 1,300 ĐIỂM CỦA CHỈ SỐ VN-INDEX



NỘI DUNG CHÍNH

03 - 04 CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

05 TTCK VIỆT NAM – GÓC NHÌN GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG

06 PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Pre – Break out Set Up sẽ xuất hiện ?

07 HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

07 CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

08 DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST

08 TIN TỨC KINH TẾ VĨ MÔ

09 BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY

Chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu

Đồng Yên đang đắt hay rẻ ?

10 TTCK MỸ

Dự báo các chỉ số chính giao dịch sẽ tăng điểm vào phiên giao dịch tới nay.

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	438
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	163
Số cổ phiếu giảm giá	206
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	69

HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	218
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	62
Số cổ phiếu giảm giá	80
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	76

UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	363
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	157
Số cổ phiếu giảm giá	99
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	107

GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	52,845.64	49,617.20	3,228.44
% KL toàn thị trường	7.34%	6.89%	
Giá trị	2,158,813	1,655,296	503,517
% GT toàn thị trường	11.69%	8.96%	

HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	836.90	2,127.95	(1,291.05)
% KL toàn thị trường	7.34%	6.89%	
Giá trị	18,984	44,545	(25,561)
% GT toàn thị trường	2.02%	4.75%	

UPCOM

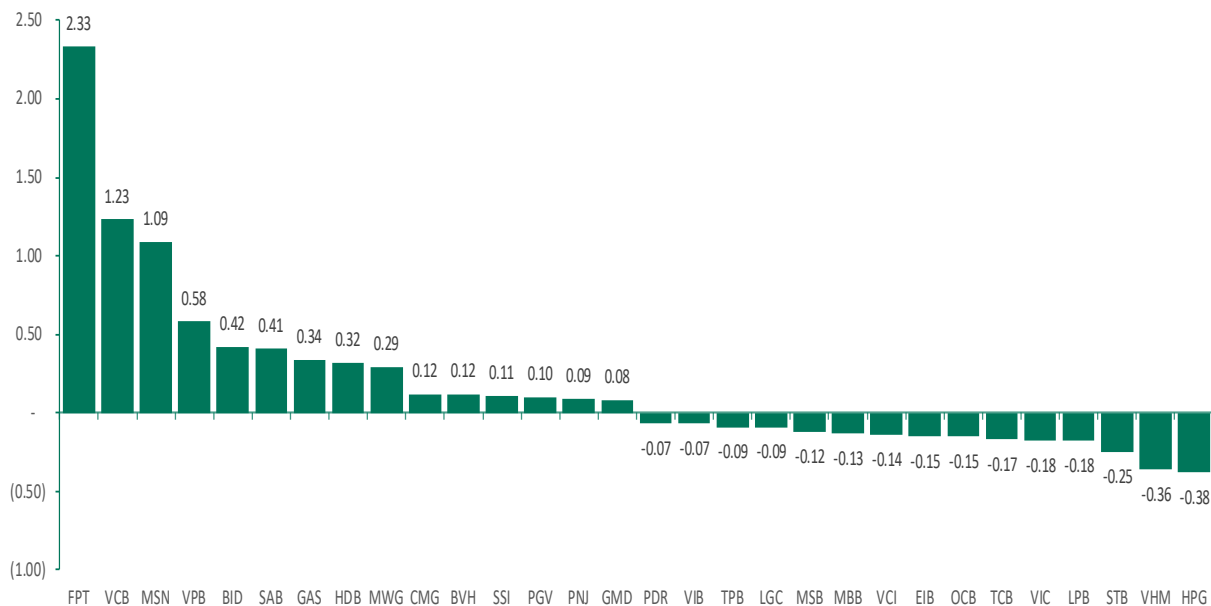
	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	415.89	2,986.51	(2,570.61)
% KL toàn thị trường	0.51%	3.68%	
Giá trị	20,238	41,724	(21,486)
% GT toàn thị trường	1.78%	3.68%	

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

TOP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	1,325,200	91,900	900 (0.99%)	15.15	2.83	6,067	513,637
2	BID	2,650,400	49,750	300 (0.61%)	11.78	2.11	4,223	283,597
3	FPT	9,952,200	141,700	6,300 (4.65%)	25.22	6.31	5,618	206,945
4	CTG	6,226,000	36,150	50 (0.14%)	9.09	1.43	3,977	194,125
5	VHM	5,446,300	42,150	-350 (-0.82%)	7.89	0.89	5,341	183,537
6	HPG	23,823,900	27,250	-250 (-0.91%)	14.30	1.60	1,906	174,298
7	TCB	18,247,800	24,550	-100 (-0.41%)	4.03	0.62	6,098	172,955
8	GAS	1,046,200	73,300	600 (0.83%)	14.72	2.37	4,981	171,718
9	VPB	45,236,500	20,550	300 (1.48%)	13.39	1.18	1,535	163,042
10	VIC	1,471,200	41,400	-200 (-0.48%)	43.35	0.98	955	158,300

TỔP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI VN-INDEX



TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	% Index (D)	% Index (YTD)	Số mã
Tất cả	+0.38%	+36.54%	1,599
▼ Tài chính	+0.17%	+22.61%	103
▶ Tổ chức tín dụng	+0.24%	+24.31%	29
▶ Dịch vụ tài chính	-0.61%	+12.47%	61
▶ Bảo hiểm	+1.14%	+13.52%	13
▶ Bất động sản	-0.38%	-1.54%	142
▼ Công nghiệp	+0.33%	+71.84%	390
▶ Vận tải	+0.48%	+97.30%	134
▶ Tư liệu sản xuất	+0.06%	+17.32%	212
▶ Dịch vụ chuyên biệt và thương mại	-0.08%	+161.21%	44
▼ Tiêu dùng thiết yếu	+1.15%	+39.30%	162
▶ Thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	+1.14%	+39.25%	155
▶ Đồ gia dụng và cá nhân	+2.03%	+43.61%	6
▶ Bán lẻ thực phẩm và nhu yếu phẩm	-1.47%	+541.75%	1
▶ Nguyên vật liệu	-0.35%	+21.93%	258
▶ Tiện ích	+0.49%	+8.57%	148
▼ Tiêu dùng không thiết yếu	+0.58%	+32.39%	263
▶ Phân phối và bán lẻ hàng lâu bền	+0.68%	+40.55%	126
▶ Hàng tiêu dùng và trang trí	+0.43%	+22.54%	92
▶ Dịch vụ tiêu dùng	+0.06%	-22.34%	33
▶ Xe và linh kiện	-0.62%	-13.87%	12
▼ Viễn thông	+1.05%	+225.77%	49
▶ Viễn thông	+1.10%	+278.15%	22
▶ Truyền thông giải trí	+0.34%	-20.94%	27
▼ Công nghệ thông tin	+4.63%	+67.18%	14
▶ Phần mềm	+4.65%	+67.49%	7
▶ Phần cứng	-0.07%	+18.81%	5
▶ Bán dẫn	0%	-5.21%	2
▶ Năng lượng	+0.03%	+42.75%	21
▼ Chăm sóc sức khỏe	-0.04%	+26.16%	49
▶ Dược phẩm - sinh học	+0.05%	+27.75%	44
▶ Chăm sóc sức khỏe	-1.43%	+5.36%	5

Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa tăng 9.87 điểm (+ 0.78%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

(1) Phần mềm, đồ gia dụng và cá nhân, thực phẩm đồ uống và thuốc lá, bảo hiểm, viễn thông, phân phối và bán lẻ hàng lâu bền, tiện ích, vận tải...là nhóm tăng giá nhiều nhất trong ngày.

Đã tăng được dẫn dắt bởi các cổ FPT, CMG, NET, MSN, MCH, SAB, QNS, KDC, BVH, PVI, MIG, VGI, FOX, CTR, MWG, PLX, PNJ, FRT, GAS, BWE, ACV, VJC, VTP, HVN, GMD... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) FPT tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Opening Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá và RSI(14) thiết lập mốc cao mới – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Dải băng trên mở ra hỗ trợ giá lên – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Mô hình vận động trung hạn là mô hình VCP;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 61%;

(ii) MSN tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Long White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá và RSI(14) thiết lập mốc cao mới – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Dải băng trên mở ra hỗ trợ giá lên – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Mô hình vận động trung hạn là mô hình VCP – Tín hiệu tăng giá trung hạn;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 58%;

(iii) FOX tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Opening Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá chạm dải băng trên – Tín hiệu cản trở đà tăng giá trong ngắn hạn;
- ✓ RSI(14) thiết lập mốc cao mới – Gợi ý khả năng tăng giá tiếp của cổ phiếu;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 64%;

(iv) GMD tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Opening Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Mô hình 3 đáy đang hình thành với cổ phiếu GMD;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 59%;

(2) Bán lẻ thực phẩm nhu yếu phẩm, chăm sóc sức khỏe, xe và linh kiện, dịch vụ tài chính, bất động sản, nguyên vật liệu, dịch vụ chuyên biệt và thương mại...là nhóm giảm giá nhiều nhất trong ngày. Đã giảm được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như HVA, TNH, AMV, BBT, DRC, TMT, HCM, VCI, VND, VIX, MBS, FTS, VHM, VIC, BCM, VRE, KBC, PDR, HPG, DCM, DPM, HSG, NTP, VEF... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) TNH giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Bearsih Harami”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm - Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá vận động trong một kênh tăng giá của mô hình sóng xuống với hỗ trợ là 20 và kháng cự là 24. Để xóa mô hình này giá cần vượt lên trên kháng cự 24;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 54%;

(ii) VCI giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Closing Marubozu”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng - Tín hiệu giảm giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá chạm kháng cự của kênh tăng giá điều chỉnh giảm – Tín hiệu tiêu cực ngắn hạn;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 55%;

(iii) HCM giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Closing Marubozu”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng - Tín hiệu giảm giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá vận động theo mô hình trần nhà cũ nay trở thành nền hỗ trợ quanh 30;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 59%;

(iv) VIC giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Bearish Harami”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng- Tín hiệu giảm giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Dải băng co hẹp cho thấy giá vẫn đi ngang trong vùng 40-43;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 60%;

(v) PDR giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng - Tín hiệu giảm giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Dải băng co hẹp cho thấy giá vẫn đi ngang trong vùng 20-23;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 57%;

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT: Pre – Break out Set Up sẽ xuất hiện ?

VN-Index dưới góc nhìn kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Small Black Candle”. Khối lượng giao dịch tăng và nằm mức trung bình 20 ngày. Theo lý thuyết, thì giá tăng khối lượng giao dịch tăng là mô hình tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng – Tuy nhiên nền giao dịch hôm nay là nền giảm điểm nên nay là ngày giao dịch không quá tích cực.

Các điểm cần lưu ý:

(i) NĐT nước ngoài mua ròng hơn 572 tỷ đồng (Tính cả 3 sàn). Tốp mua ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: MSN, FPT, NTL, TCB, CMG, DBC, GMD, TPB, VJC, TLG ... Tốp bán ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: VPB, STB, CTG, MSB, HCM, VHM, DGC, VCI, VNM, NKG... Tính riêng giao dịch khớp lệnh trên HOSE, tổ chức trong nước không bao gồm tự doanh bán ròng 210.4 tỷ đồng, Tự doanh công ty chứng khoán mua 338.3 tỷ đồng. NĐT cá nhân trong nước bán ròng 526.4 tỷ đồng. Như vậy, có vẻ NĐT cá nhân đang rút kinh nghiệm và bán ở ngưỡng kháng cự 1,300 điểm vào phiên hôm nay để có thể mua lại khi chỉ số điều chỉnh giảm.

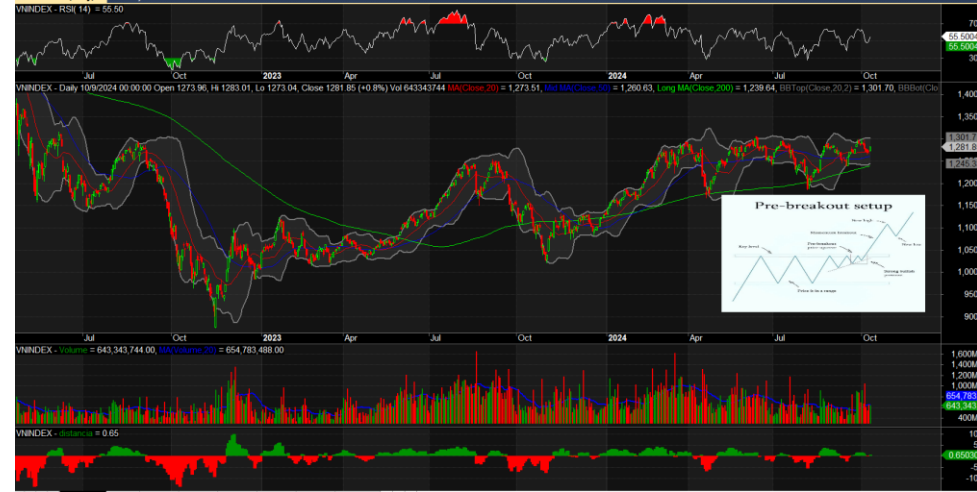
(ii) Hiện tại nếu nhìn tổng thể chúng ta thấy VN-Index dường như đang vận động theo mẫu hình VCP được Mark Minervini xây dựng dựa trên quy luật căn bản nhất trong giao dịch – quy luật cung – cầu. Đặc điểm của mẫu hình này là: (a) Qua các đợt thất chặt về biên độ giá kèm theo sự cạn kiệt về thanh khoản thể hiện rằng lực cung đang giảm dần. Khi không còn người bán hoặc người bán ít hơn nhiều so với người mua, giá sẽ có xu hướng tăng lên. (b) Các đáy được tạo sau mỗi lần thu hẹp biên độ được nâng cao dần thể hiện bên mua đang dần chấp nhận mức giá cao hơn. Đồng thời các đáy cao dần cũng có thể hiểu rằng lực xả bán đẩy giá xuống ngày càng yếu hơn. (c) Phiên breakout với thanh khoản vượt trội là điểm đánh dấu sự hoàn thành của mô hình. Trong phiên này lực mua áp đảo và bên mua chấp nhận mua đuổi bằng mọi giá. Như vậy, về cơ bản chúng ta vẫn phải chờ phiên Break out để xác định xu hướng trung hạn lớn. Trong ngắn hạn vùng giá 1,240 điểm vẫn là vùng hỗ trợ mạnh lúc này.

(iii) Về dòng tiền, thị trường các mã vốn hóa lớn vẫn được nhà đầu tư quan tâm như MSN trong phiên hôm nay với thông tin lợi nhuận sau thuế có thể đạt khoảng 650 tỷ đồng trong quý 3/2024, tăng gần 13 lần so với cùng kỳ năm trước. Tập đoàn tài chính J.P Morgan vừa công bố báo cáo phân tích triển vọng thị trường chứng khoán Việt Nam và lựa chọn cổ phiếu MSN là ưu tiên hàng đầu. Báo cáo của J.P Morgan nêu rõ các động lực tích cực của thị trường chứng khoán Việt Nam gồm nâng hạng thị trường và chu kỳ kinh tế tăng tốc vào giai đoạn cuối và đầu năm (từ quý 4/2024 đến quý 1/2025).

Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 06 mã cho tín hiệu mua, 07 mã cho tín hiệu bán, 17 mã cho tín hiệu đi ngang. ACV, VJC, BVH, MSN...cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất tăng điểm là 50% và 46.80% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Dựa trên thống kê, chỉ số giao dịch không rõ tăng hay giảm điểm với giá đóng thấp hơn giá mở cửa vào phiên giao dịch ngày thứ 6. Hỗ trợ là 1,255 điểm và kháng cự là 1,315 điểm.

Biểu đồ chỉ số VN-Index với mô hình VCP



Biểu đồ cổ phiếu MSN với mô hình VCP



HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	502.33	501.86	502.79	YES	509.38	515.5	522.55	528.67	496.21	489.16	483.04	475.99
HNXINDEX	231.11	231.01	231.2	YES	233.05	234.82	236.76	238.53	229.34	227.4	225.63	223.69
UPINDEX	92.62	92.64	92.59	YES	92.9	93.23	93.51	93.84	92.29	92.01	91.68	91.4
VN30	1362.14	1362.92	1361.36	YES	1368.59	1376.6	1383.05	1391.06	1354.13	1347.68	1339.67	1333.22
VNINDEX	1288.31	1289.28	1287.33	YES	1292.38	1298.41	1302.48	1308.51	1282.28	1278.21	1272.18	1268.11
VNXALL	2138.24	2139.88	2136.61	YES	2149.16	2163.33	2174.25	2188.42	2124.07	2113.15	2098.98	2088.06
VN30F1M	1367.3	1367.85	1366.75	YES	1372.3	1378.4	1383.4	1389.5	1361.2	1356.2	1350.1	1345.1
VN30F1Q	1367.07	1367.65	1366.48	YES	1371.43	1376.97	1381.33	1386.87	1361.53	1357.17	1351.63	1347.27
VN30F2M	1368.33	1369.4	1367.27	YES	1372.67	1379.13	1383.47	1389.93	1361.87	1357.53	1351.07	1346.73
VN30F2Q	1366.77	1367.15	1366.38	YES	1371.23	1376.47	1380.93	1386.17	1361.53	1357.07	1351.83	1347.37
BCM	68.47	68.55	68.38	NO	68.63	68.97	69.13	69.47	68.13	67.97	67.63	67.47
ACB	26.25	26.27	26.23	YES	26.45	26.7	26.9	27.15	26	25.8	25.55	25.35
BID	49.7	49.68	49.72	YES	50	50.25	50.55	50.8	49.45	49.15	48.9	48.6
BVH	43.7	43.6	43.8	NO	44.15	44.4	44.85	45.1	43.45	43	42.75	42.3
CTG	36.28	36.35	36.22	NO	36.52	36.88	37.12	37.48	35.92	35.68	35.32	35.08
FPT	139.83	138.9	140.77	NO	143.87	146.03	150.07	152.23	137.67	133.63	131.47	127.43
GAS	73.13	73.05	73.22	NO	73.77	74.23	74.87	75.33	72.67	72.03	71.57	70.93
GVR	35.82	35.9	35.73	NO	35.98	36.32	36.48	36.82	35.48	35.32	34.98	34.82
HDB	27.37	27.33	27.41	NO	27.63	27.82	28.08	28.27	27.18	26.92	26.73	26.47
HPG	27.4	27.48	27.32	NO	27.55	27.85	28	28.3	27.1	26.95	26.65	26.5
MBB	25.65	25.73	25.57	NO	25.8	26.1	26.25	26.55	25.35	25.2	24.9	24.75
MSN	79.47	79.2	79.73	NO	81.03	82.07	83.63	84.67	78.43	76.87	75.83	74.27
MWG	64.83	64.75	64.92	NO	65.57	66.13	66.87	67.43	64.27	63.53	62.97	62.23
PLX	44.68	44.78	44.59	NO	45.02	45.53	45.87	46.38	44.17	43.83	43.32	42.98
POW	12.95	12.98	12.92	NO	13.05	13.2	13.3	13.45	12.8	12.7	12.55	12.45
SAB	57.37	57.2	57.53	NO	58.23	58.77	59.63	60.17	56.83	55.97	55.43	54.57
SSB	17.6	17.65	17.55	NO	17.7	17.9	18	18.2	17.4	17.3	17.1	17
SHB	10.82	10.85	10.78	NO	10.88	11.02	11.08	11.22	10.68	10.62	10.48	10.42
SSI	27.57	27.58	27.56	YES	27.78	28.02	28.23	28.47	27.33	27.12	26.88	26.67
STB	34	34.2	33.8	NO	34.4	35.2	35.6	36.4	33.2	32.8	32	31.6
TCB	24.7	24.77	24.62	NO	24.85	25.15	25.3	25.6	24.4	24.25	23.95	23.8
TPB	17.63	17.72	17.54	NO	17.87	18.28	18.52	18.93	17.22	16.98	16.57	16.33
VHM	42.4	42.53	42.28	NO	42.65	43.15	43.4	43.9	41.9	41.65	41.15	40.9
VCB	92.03	92.1	91.97	YES	92.87	93.83	94.67	95.63	91.07	90.23	89.27	88.43
VIB	19.22	19.28	19.16	NO	19.33	19.57	19.68	19.92	18.98	18.87	18.63	18.52
VJC	105.53	105.3	105.77	NO	106.47	106.93	107.87	108.33	105.07	104.13	103.67	102.73
VIC	41.45	41.47	41.43	YES	41.6	41.8	41.95	42.15	41.25	41.1	40.9	40.75
VPB	20.52	20.5	20.53	YES	20.73	20.92	21.13	21.32	20.33	20.12	19.93	19.72
VNM	68.07	68.25	67.88	NO	68.43	69.17	69.53	70.27	67.33	66.97	66.23	65.87
VRE	18.53	18.58	18.49	NO	18.62	18.78	18.87	19.03	18.37	18.28	18.12	18.03

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì cần theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
MSN	19,870,800	4,666,920	426	3.9
FPT	9,952,200	2,547,280	391	4.65
PAN	3,702,900	958,050	387	2.51
LTG	3,596,100	531,410	676.71	-13.91
DGC	3,358,900	1,671,580	201	0.7
CMG	2,911,400	434,770	670	4.9
MST	2,324,600	783,400	296.73	3.64
VJC	2,029,000	759,240	267	0.38
AMV	1,869,300	589,080	317	-8.33
BVH	901,300	323,630	278.5	1.5
D2D	882,400	246,780	358	-0.11
CNG	684,000	138,000	496	2.97
IPA	548,600	135,590	405	1.5
CTP	491,500	165,300	297	8.82
SJD	460,300	148,360	310.26	2.22
ITD	370,300	63,860	580	0.4
VNS	345,000	13,730	2,513	0
ABI	234,400	63,800	367	2.79
BCC	220,500	80,140	275	-1.23
MAC	217,700	52,560	414.19	1.27
HCD	209,400	89,080	235	-0.71
TDM	207,400	26,350	787	0
TLD	190,200	68,130	279	0.93
PWA	169,500	49,620	342	-10.26
FOX	164,800	42,420	388.5	4.12
PRE	155,900	2,850	5,470	0
BIC	152,400	52,540	290	-1.11
SBD	129,600	23,870	543	4.17
VCP	128,600	29,850	431	2.63
TNT	126,600	63,000	201	-1.21
CMM	108,900	24,840	438	-2.11
BDT	106,500	17,590	605	-2.53
CAP	104,200	12,390	841	2.09
APP	98,600	44,950	219	13.64
SSM	82,500	7,990	1,033	0
PCF	70,200	25,210	278	14.93
ASP	67,800	28,820	235	-1.98
PHC	67,400	32,230	209	-0.92
DVP	63,400	9,630	658	-2.25
HTG	36,800	11,260	327	1.82

- Lưu ý: MSN, FPT...có khối lượng giao dịch đột biến lớn

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
10-Oct	MSN	Mua	≤ 81	10% -20%	Mô hình VCP tăng giá
10-Oct	FOX	Mua	≤ 92	10% -20%	Có dấu hiệu hình thành sóng 5 tăng giá

Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi **MỞ MUA 02 CỔ PHIẾU MỚI**;

Tin tức kinh tế, vĩ mô

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 09/10, NHNN giữ nguyên niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 24.168 VND/USD, tỷ giá mua giao ngay ở mức 23.400 VND/USD và tỷ giá bán giao ngay ở mức 25.326 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 24.845 VND/USD, giảm tiếp 04 đồng so với phiên 08/10. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng 50 đồng ở chiều mua vào và 60 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 25.250 VND/USD và 25.360 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 09/10, lãi suất chào bình quân LNH VND tiếp tục giảm từ 0,04 - 0,12 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên trước đó; cụ thể: ON 3,37%; 1W 3,54%; 2W 3,76 và 1M 4,0%. Lãi suất chào bình quân LNH USD giảm 0,01 – 0,02 đpt ở tất cả các kỳ hạn, giao dịch tại: ON 4,83%; 1W 4,88%; 2W 4,92%, 1M 4,94%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp biến động nhẹ trái chiều; chốt phiên với: 3Y 1,88%; 5Y 1,89%; 7Y 2,15%; 10Y 2,66%; 15Y 2,86%.
- Nghị quyết thị trường mở:** Trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 3.000 tỷ đồng, kỳ hạn 07 ngày, lãi suất ở mức 4,0%. Không có khối lượng trúng thầu, có 2.265,27 tỷ đồng đáo hạn trong phiên hôm qua. NHNN không chào thầu tín phiếu NHNN. Như vậy, NHNN hút ròng 2.265,27 tỷ đồng từ thị trường thông qua nghiệp vụ thị trường mở. Khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố là 451,94 tỷ đồng, không có tín phiếu lưu hành trên thị trường.

Các thức chốt lời và dừng lỗ

- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị khi đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và đề tài khoản nuôi lãi chạy).

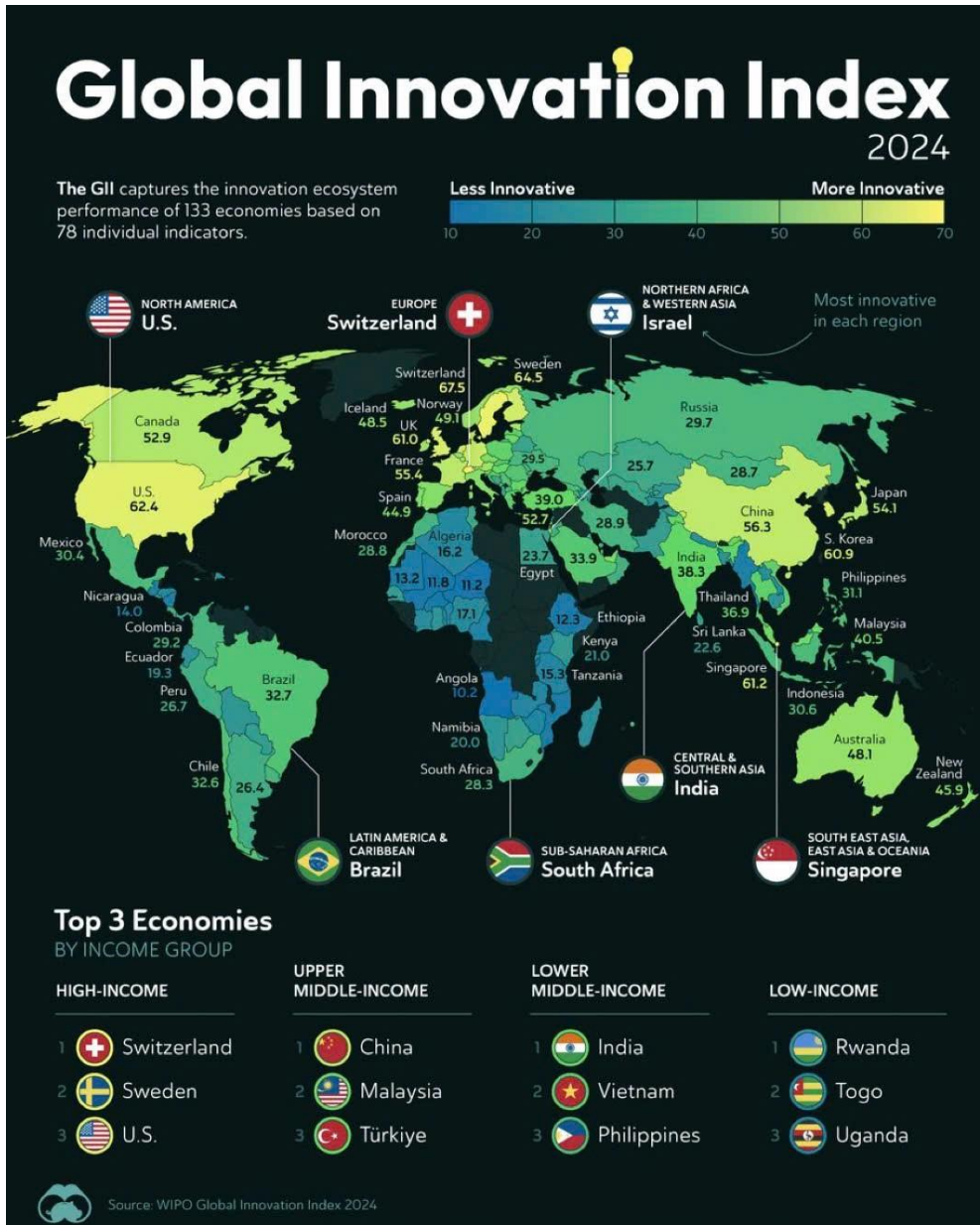
Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:

- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;

BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY

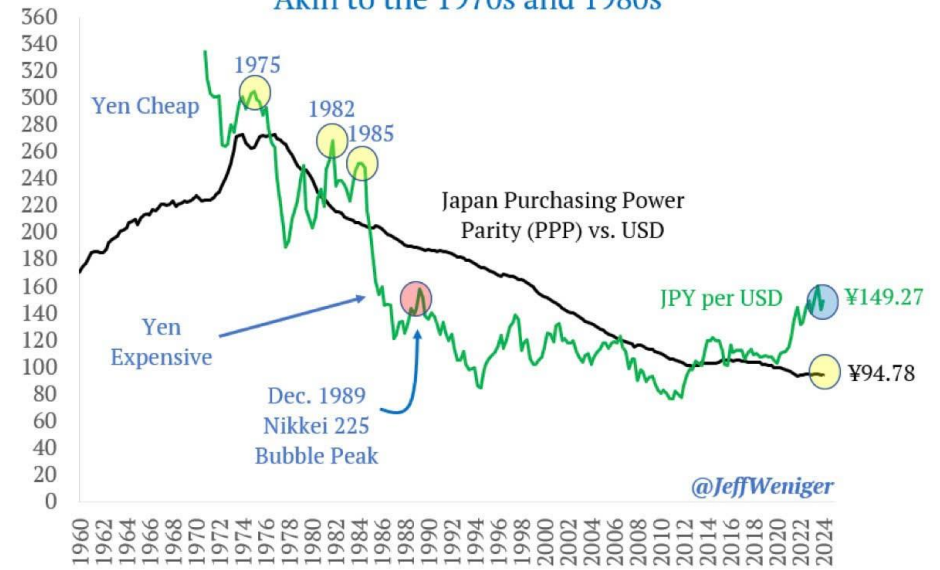


Chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu



Đồng Yên đang đắt hay rẻ ?

The Japanese Yen's Deviation From Purchasing Power Parity is Akin to the 1970s and 1980s



Source: OECD, MSCI, as of 10/9/2024. File #0814



Ngân hàng sẽ có Break out mùa báo cáo tài chính ?



INTC lần đầu vượt kháng cự ngắn hạn ?



Google vẫn đang kiểm tra vùng hỗ trợ mới (Trần nhà cũ là nền nhà mới)



Sau 2 tuần đi ngang, S&P 500 đã vượt kháng cự



Kết luận: Dự báo các chỉ số chính giao dịch sẽ tăng điểm vào phiên giao dịch tới nay.

(*)**Bản quyền:** Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác. Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



CTCP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST (AAS)

 <https://www.aas.com.vn>

 Tổng đài: 1900 1811

 trungtamcskh@aas.com.vn

Mở tài khoản ngay

